TOÀ ÁN NHÂN DÂN **HUYỆN ỨNG HOÀ- TP HÀ NỘI**	**CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** Độc lập - Tự do - Hạnh phúc
Số:241 /2022/QĐST-HNGĐ	*Ứng Hoà, ngày 10 tháng 11 năm 2022*

QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN THUẬN TÌNH LY HÔN VÀ SỰ THỎA THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ

Căn cứ vào hồ sơ vụ án dân sự thụ lý số: 357/2022/TLST/HNGĐ ngày 24 tháng 10 năm 2022 giữa

Nguyên đơn: Chị Nguyễn Thị Ngọc T- sinh năm 1973

Nơi ĐKHKTT: Phố Q, thị trấn V, huyện U, TP. Hà Nội.

Bị đơn: Anh Lê Hữu D - sinh năm 1972

QQ: Xã B, huyện L, tỉnh Hà Tĩnh

Nơi ĐKHKTT: Phố Q, thị trấn V, huyện U, TP. Hà Nội

Căn cứ vào Điều 212 và Điều 213 của Bộ luật tố tụng dân sự năm 2015;

Căn cứ vào các Điều: 55,81,82,83 Luật hôn nhân và gia đình năm 2014;

Căn cứ vào biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hòa giải thành ngày 02 tháng 11 năm 2022.

XÉT THẤY :

Việc thuận tình ly hôn và thỏa thuận của các đương sự được ghi trong biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hòa giải thành ngày 02 tháng 22 năm 2022 là hoàn toàn tự nguyện và không không vi phạm điều cấm của pháp luật, không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn 07 ngày, kể từ ngày lập biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hòa giải thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thỏa thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH :

1.Công nhận sự thuận tình ly hôn giữa: Chị Nguyễn Thị Ngọc Thúy và anh Lê Hữu Duẩn .

2. Công nhận sự thỏa thuận của các đương sự cụ thể như sau:

2.1 Về quan hệ hôn nhân : Chị Nguyễn Thị Ngọc T và anh Lê Hữu D thuận tình ly hôn.

2.2 ***Về con chung :*** Chị Nguyễn Thị Ngọc T và anh Lê Hữu D có 2 con chung là cháu Lê Hữu D, sinh ngày 01/02/1999 và , cháu Lê Hữu T, sinh ngày 28/9/2003. Hiện nay cháu D và cháu T đã trưởng thành anh D, chị T không đề nghị tòa xem xét giải quyết.

2.3 Về tài sản, công nợ chung: Các bên xác nhận không có gì, không yêu cầu tòa giải quyết.

2.4 Về án phí : Căn cứ Điều 147 của Bộ luật tố tụng hình sự; khoản 5 Điều 27 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 của ủy ban thường vụ Quốc Hội về án phí và lệ phí Tòa án : Chấp nhận sự tự nguyện của chị Nguyễn Thị Ngọc T nộp cả 150.000đồng (*Một trăm năm mươi nghìn đồng*) án phí ly hôn và tự nguyện sung công quỹ Nhà nước 150.000đồng (*Một trăm năm mươi nghìn đồng*) tiền tạm ứng án phí được trừ vào số tiền 300.000đồng (*Ba trăm nghìn đồng*) dự phí chị T đã nộp theo biên lai số 0057732 ngày 24/10/2022 tại chi Cục thi hành án huyện Ứng Hoà.

3. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm./.

THẨM PHÁN

Nguyễn Văn Thiện

Nơi nhận:
- *Các đương sự;*
- *VKSND huyện Ứng Hòa;*
- *UBND thị trấn Vân Đình, Ứng Hòa, Hà Nội;*
- *Lưu hồ sơ vụ án.*